

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Tiến độ thi công;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Giải pháp kỹ thuật	<i>Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.</i>	Đạt
	<i>Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.</i>	Không đạt
1.1. Tổ chức mặt bằng công trường: bố trí công trình tạm, bãi tập kết thiết bị máy móc, kho bãi tập kết vật liệu, lán trại, bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo an toàn giao thông, cung cấp điện nước trong quá trình thi công	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
1.2. Giải pháp kỹ thuật cho công tác chuẩn bị thi công.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
2. Tiến độ thi công:	<i>Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.</i>	Đạt
	<i>Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.</i>	Không đạt
2.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 240 ngày	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 240 ngày	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 240 ngày	Không đạt
	Có thể hiện biểu tiến độ thi công tổng thể và chi	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.2. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT, thể hiện đầy đủ các công việc	tiết cho các hạng mục công việc, biểu đồ huy động nhân lực cho các hạng mục công việc, Biểu đồ huy động máy móc thiết bị phục vụ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT. Thể hiện đầy đủ các công việc chính, công việc chi tiết, trình tự thi công hợp lý.	
	Không có biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật. Thiếu một trong các biểu đồ nhân sự, máy móc thiết bị huy động thi công, không xác định rõ nhân lực cho từng công việc, phân bổ nhân lực không hợp lý, không khả thi.	Không đạt
3. Biện pháp thi công	<i>Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.</i>	Đạt
	<i>Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.</i>	Không đạt
3.1. Biện pháp thi công đầy đủ các hạng mục thuộc công trình	Có giải pháp kỹ thuật (trình bày bằng thuyết minh, bản vẽ biện pháp thi công) hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công, đơn giá dự thầu và hiện trạng công trình xây dựng, đáp ứng yêu cầu tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của EHSMT. Đảm bảo đảm chất lượng tiến độ thi công.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật (trình bày bằng thuyết minh, bản vẽ biện pháp thi công) không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công, đơn giá dự thầu và hiện trạng công trình xây dựng, không đáp ứng yêu cầu tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT	Không đạt
4. Biện pháp bảo đảm chất lượng:	<i>Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.</i>	Đạt
	<i>Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.</i>	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Sơ đồ tổ chức hiện trường và thuyết minh sơ đồ tổ chức hiện trường mô tả rõ trách nhiệm, quyền hạn trách nhiệm của từng bộ phận vị trí công việc từng cán bộ chủ chốt, và tổ đội thi công.	Có sơ đồ tổ chức hiện trường và thuyết minh sơ đồ tổ chức hiện trường đầy đủ các bộ phận, vị trí công việc. Cán bộ thi công trên hiện trường phải được huy động thường xuyên, liên tục trong suốt quá trình thực hiện gói thầu.	Đạt
	Không có sơ đồ tổ chức hiện trường và thuyết minh sơ đồ tổ chức hiện trường hoặc có nhưng không mô tả rõ trách nhiệm, quyền hạn trách nhiệm của từng bộ phận vị trí công việc từng cán bộ chủ chốt, và tổ đội thi công. Tổ chức cán bộ chủ chốt không khả thi với công việc thực hiện gói thầu.	Không đạt
4.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công: Bố trí tổ chức giám sát, kiểm tra chất lượng các khâu thi công; Quản lý chất lượng cho các công tác thi công; quy trình thi công, kiểm tra, quản lý tài liệu hồ sơ thanh quyết toán, nghiệm thu công trình	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
4.3. Biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư, vật liệu: quy trình kiểm tra chất lượng vật tư, vật liệu, lưu kho, bảo quản. Có biện pháp bảo quản khi tạm dừng thi công, khi mưa bão	Có trình bày đầy đủ các nội dung về công tác quản lý sử dụng, bảo đảm chất lượng vật tư, vật liệu.	Đạt
	Không trình bày hoặc có trình bày các nội dung về quản lý sử dụng, bảo đảm chất lượng vật tư, vật liệu nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất biện pháp thi công	Không đạt
4.4. Dự báo và phương án xử lý đối với các tình huống mưa bão khẩn cấp	Có dự báo về các tình huống và phương án phối hợp xử lý giữa các bên đối với tác tình huống mưa bão khẩn cấp	Đạt
	Không trình bày hoặc có trình bày các nội dung về dự báo về các tình huống và phương án phối hợp xử lý giữa các bên đối với tác tình huống mưa bão khẩn cấp nhưng không hợp lý, không	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	khả thi.	
5. An toàn lao động, PCCC, vệ sinh môi trường:	<i>Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.</i>	Đạt
	<i>Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.</i>	Không đạt
5.1. Biện pháp an toàn lao động.	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
5.2. Biện pháp phòng cháy, chữa cháy.	Có biện phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
5.3. Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường.	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
6. Bảo hành	<i>Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.</i>	Đạt
	<i>Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.</i>	Không đạt
6.1. Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng.	Có cam kết thời gian bảo hành tối thiểu yêu cầu ≥ 12 tháng.	Đạt
	Có cam kết thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng	Không đạt
	<i>Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.</i>	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu	<i>Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.</i>	Không đạt
7.1. Vật tư, vật liệu chính: - Xi măng các loại - Sắt thép các loại - Cát các loại - Nhựa đường - Đá các loại.	Đáp ứng tất cả các yêu cầu sau: - Có danh sách vật tư, vật liệu đưa vào công trình, - Có Nêu rõ nguồn gốc xuất xứ, tiêu chuẩn chất lượng. - Có cam kết của đơn vị cung cấp hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp.	Đạt
	Nhà thầu không đáp ứng yêu cầu trên kể cả sau thời gian bổ sung làm rõ.	Không đạt
7.2. Nhà thầu có năng lực và đầy đủ thiết bị thí nghiệm, kiểm tra hiện trường hoặc ký hợp đồng với đơn vị có năng lực thí nghiệm	Phòng thí nghiệm hợp chuẩn chuyên ngành xây dựng (LAS-XD) được cơ quan có thẩm quyền theo quy định của Pháp luật cấp: - <i>Nếu của nhà thầu thì cung cấp tài liệu chứng minh: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;</i> - <i>Nếu đi thuê thì cung cấp hợp đồng nguyên tắc và tài liệu chứng Minh phòng thí nghiệm thuộc sở hữu của bên cho thuê, Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; (Tài liệu cung cấp là bản scan từ bản gốc hoặc bản sao chứng thực).</i>	Đạt
	Nhà thầu không đáp ứng các yêu cầu trên.	Không đạt
KẾT LUẬN	<i>Các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 được xác định là đạt</i>	ĐẠT
	<i>Không thuộc các trường hợp nêu trên</i>	KHÔNG ĐẠT

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất¹:

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này.

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu;

Bước 2. Hiệu chỉnh sai lệch thừa (thực hiện theo quy định tại Mục 28 E-CDNT);

Bước 3. Xác định giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 4. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 29 E-CDNT

Bước 5. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Trường hợp chủ đầu tư đưa ra các khoản tạm tính thì phần chi phí cho các khoản tạm tính, trong đó bao gồm chi phí công nhật sẽ được tách riêng và không được xem xét trong quá trình đánh giá E-HSDT để so sánh, xếp hạng các E-HSDT

